

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 287/2020/HS-ST
Ngày 29-9-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Ngọc Phương;

Bà Nguyễn Ngọc Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Cảnh Khang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 255/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 266/2020/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1/ Võ Hoàng K, sinh năm 1995 tại tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực S, phường H, thị xã (nay là thành phố) B, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn E, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Việt T, sinh năm 1971; bị cáo có vợ tên Trần Thị Em Nh, sinh năm 1986 (đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2019. Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 06 tháng 02 năm 2020 bị Công an phường G, thành phố T, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh trật tự, an toàn xã hội số 394/QĐ-XPVPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng.

Nhân thân: Ngày 13/5/2020 bị Công an phường G, thành phố T, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh trật tự, an toàn xã hội số 904/QĐ-XPVPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không xuất trình được chứng minh nhân dân khi có yêu cầu kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền với tổng số tiền 900.000 đồng.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 08 tháng 5 năm 2020 đến nay; có mặt.

2/ Bùi Hữu Ngh, sinh năm 1993; tại tỉnh Vĩnh Long; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã Đ, huyện M, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình

độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Hữu Ph, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị Th, sinh năm 1971; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Bé Ng, sinh năm 1991; bị cáo có 01 con sinh năm 2016. Tiền án: tiền sự: Không có. Nhân thân: Ngày 18 tháng 5 năm 2020 bị Công an tỉnh Bình Dương khởi tố, tạm giam về hành vi lưu hành tiền giả để điều tra. Bị bắt, tạm giam từ ngày 10 tháng 5 năm 2020 (về hành vi lưu hành tiền giả để điều tra) đến nay; có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Đình Q, sinh năm 1958, nơi thường trú: Số 730/7/13, Lê Đức T, phường 15, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan:

Ông Nguyễn Bá T, sinh năm 1975; vắng mặt.

Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1978. vắng mặt.

Cùng nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện S, tỉnh An Giang.

Người làm chứng: Nguyễn Hoàng Nh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Bùi Hữu Ngh, Võ Hoàng K cùng rủ nhau đi tìm tài sản của người dân để sơ hở trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài.

Thực hiện ý định trên, khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 13/3/2020, Ngh điều khiển xe mô tô hiệu HONDA, kiểu dáng Vision (không rõ biển số) chở K ngồi sau đi từ đường Thuận Giao 07 thuộc khu phố T, phường G, thị xã T (nay là thành phố T) tỉnh Bình Dương đến trước Cửa hàng điện gia dụng P địa chỉ: 123/3, khu phố 2, phường P, thị xã T (nay là thành phố T) thì phát hiện có 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vision, màu nâu đỏ, biển số: 67M1-671.43 do ông Nguyễn Đình Q, điều khiển đang dừng trước Cửa hàng điện gia dụng P để đi vào cửa hàng mua đồ. Quan sát thấy chiếc xe trên không tắt máy và không có người trông coi nên Ngh dừng xe lại cạnh giới để K xuống xe đi bộ đến, lén lút chiếm đoạt chiếc xe biển số: 67M1-671.43 và điều khiển xe chạy đến trước số nhà A13/19 khu phố Bình Thuận 2, phường G, thành phố T, tỉnh Bình Dương để gửi xe cho một người tên Cua (chưa rõ lai lịch) để chờ Ngh quay lại lấy xe. Lúc này, K để xe lại trước số nhà A13/19 khu phố Bình Thuận 2, phường G và cởi áo của mình để trùm trên chiếc xe và cởi trần bỏ đi. Khi đi được một đoạn thì K phát hiện có một số người đi đến nên K bỏ chạy. Riêng Ngh sau đó đã điều khiển xe nhãn hiệu HONDA, kiểu dáng Vision (không rõ biển số) đem về trả lại cho 01 người tên T (không rõ lai lịch), sau đó gặp K thì được biết chiếc xe đã bị công an thu giữ.

Do chiếc xe mô tô biển số: 67M1-671.43 có gắn thiết bị định vị nên sau khi phát hiện bị mất xe, ông Nguyễn Đình Q đã đến trình báo Công an phường G và cùng đi tìm chiếc xe trên, khi đi đến trước số nhà A13/19 khu phố Bình Thuận 2, phường G, thành phố T thì lực lượng Công an phát hiện có 01 đối tượng không rõ lai lịch bỏ chạy để lại 01 chiếc xe mô tô biển số: 67M1-671.43 và 01 (một) chiếc

điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J3 màu đồng, 01 áo sơ mi dài tay màu đen sọc đứng màu vàng – xám và 01 áo sơ mi dài tay màu tím. Công an phường G đã tiến hành lập biên bản thu giữ những tài sản trên, để phục vụ điều tra.

Ngày 08/5/2020, qua làm việc tại Công an phường G bị cáo Võ Hoàng K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Ngày 17/5/2020 Cơ quan CSĐT Công an thành phố T đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can và tạm giam Võ Hoàng K, đến ngày 26/6/2020 tiếp tục khởi tố bị can Bùi Hữu Ngh về tội Trộm cắp tài sản để điều tra.

Kết luận định giá tài sản ngày 12/5/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng Hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision, màu đỏ nâu đen, biển số 67M1 - 671.43 trị giá 32.000.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số 269/CT-VKS-TA ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Võ Hoàng K và Bùi Hữu Ngh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra bị hại ông Nguyễn Đình Q; người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan ông Nguyễn Bá T, bà Huỳnh Thị L; người làm chứng Nguyễn Hoàng Nh có lời khai phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị hại và người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì đối vụ án và thống nhất theo quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Hữu Ngh mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Xử phạt bị cáo Võ Hoàng K mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu đồng và 01 áo sơ mi dài tay màu đen sọc đứng màu vàng - xám quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo K nên cần trả lại cho bị cáo; riêng 01 áo sơ mi dài tay màu tím không xác định được chủ sở hữu nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Vision, màu nâu đỏ, biển số: 67M1-671.43 tạm giữ trong vụ án, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên do ông Nguyễn Bá T đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 13/3/2020 bà L vợ ông T dùng để đi làm, sau đó bà L cho ông Q mượn chiếc xe trên để đi mua đồ thì bị mất trộm, Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại chiếc xe trên cho ông Tồng theo quy định.

Đối với các đối tượng tên T và C có liên quan trong vụ án, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xác minh xử lý.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Hoàng K, Bùi Hữu Ngh đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan, người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 13/3/2020 tại trước Cửa hàng điện gia dụng P địa chỉ: 123/3, khu phố 2, phường P, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương, các bị cáo Bùi Hữu Ngh và Võ Hoàng K đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision, biển số 67M1 - 671.43 trị giá 32.000.000đồng của ông Nguyễn Đình Q. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, làm mất an ninh trật tự tại nơi các bị cáo gây án. Các bị cáo là người còn trẻ, có khả năng lao động lẽ ra các bị cáo phải tìm cho mình một nghề nghiệp ổn định, tích cực lao động để tạo ra của cải vật chất nuôi sống bản thân, chăm lo cho gia đình nhưng vì tham lam, lười lao động mà các bị cáo đã dần thân vào con đường phạm tội. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm để trừng trị và giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo K có nhân thân xấu đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không xuất trình được chứng minh nhân dân khi có yêu cầu kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Về vai trò: Trong vụ án này có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, bị cáo K là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Ngh là đồng phạm giúp sức tích cực nên tính chất nguy hiểm cho xã hội của bị cáo K cao hơn bị cáo Ngh.

[5] Từ những nhận định trên, xét thấy mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu đồng và 01 áo sơ mi dài tay màu đen sọc đứng màu vàng - xám quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo K không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo K chỉ yêu cầu nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, đối với 01 áo sơ mi dài tay màu đen sọc đứng màu vàng - xám bị cáo không yêu cầu nhận lại và đề nghị tịch thu tiêu hủy nên Hội đồng xét xử ghi nhận ý kiến trên của bị cáo K.

Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu tím không xác định được chủ sở hữu nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Vision, màu nâu đỏ, biển số: 67M1-671.43 tạm giữ trong vụ án, quá trình điều tra xác định chiếc xe do ông Nguyễn Bá T đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Ngày 13/3/2020 bà L vợ ông T dùng để đi làm, sau đó bà L cho ông Q mượn chiếc xe trên để đi mua đồ thì bị mất trộm. Ông Q, ông T, bà L không có yêu cầu gì nên cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại chiếc xe trên cho ông T là đúng quy định.

[7] Đối với các đối tượng tên T và C có liên quan trong vụ án, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ để xác minh xử lý.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Hoàng K và bị cáo Bùi Hữu Ngh;

- Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng K và bị cáo Bùi Hữu Ngh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng K 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 5 năm 2020.

Xử phạt bị cáo Bùi Hữu Ngh 01 (một) năm 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10 tháng 5 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Võ Hoàng K 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 Prime, màu đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo sơ mi dài tay màu đen, sọc đứng màu vàng - xám; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu tím.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố A và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố A, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Các bị cáo Võ Hoàng K, Bùi Hữu Ngh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huệ

- Lưu: HS, THAHS, AV

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Huệ